TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG XƯƠNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2019/HS-ST
Ngày: 26/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hiệu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Thúy

Ông Lê Văn Lợi

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hoan - là Thư ký Toà án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2019/QĐXXST-HS ngày 14/6/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình B, sinh năm: 1991, sinh trú quán: Thôn 1, xã N, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình T và bà Lê Thị C; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị H; có 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Người bị hại: Ông Hoàng Công Đ, sinh năm 1960 (đã chết)

Địa chỉ: Thôn P, xã Tr, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1961 (vợ của người bị hại)
2. Chị Hoàng Thị P, sinh năm 1988
3. Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1990
4. Anh Hoàng Công Đ, sinh năm 1993
5. Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1995
6. Hoàng Công V, sinh năm 1998
7. Hoàng Công S, sinh năm 2001
8. Hoàng Thị H, sinh năm 2004

Đều là con của ông Hoàng Công Đ

Đều có địa chỉ tại thôn P, xã Tr, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

Những người đại diện hợp pháp cho người bị hại ủy quyền cho bà Nguyễn

Thị N tham gia tố tụng. Bà N vắng mặt.

- Bị đơn dân sự: Công ty TNHH Lý Thảo

Địa chỉ: Thôn H, xã B, huyện T, Thanh Hóa

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Th - Giám đốc Công ty. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23/01/2019, Nguyễn Đình B (có giấy phép lái xe hạng D) điều khiển xe ô tô 16 chộ BKS 36B-027.16, chở khách từ TP Hà Nội về huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Đến khoảng 08h35' cùng ngày, Bàng điều khiển xe đi đến Km 339+600 QL1A (thuộc địa phận thôn N, xã B, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa), theo chiều đường Bắc - Nam, là đoạn đường mở giao nhau của hai chiều đường QL1A, mỗi chiều đường rộng 9m50, có hệ thống biển báo hiệu và vạch sơn giảm tốc độ. Nguyễn Đình B điều khiển xe ô tô chạy ở làn đường xe cơ giới giáp dải phân cách cứng, với tốc độ khoảng 75km/h. Phía trước chiều đi của B là xe mô tô BKS 36B2-612.31 do ông Hoàng Công Đ (SN 1960 trú tại thôn Phúc Lợi, xã T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa) điều khiển đi cùng chiều, chuyển hướng rẽ trái sang chiều đường Nam - Bắc. Do xe đang chạy nhanh và không giữ đúng khoảng cách an toàn với xe chạy trước, B không làm chủ được tay lái nên làm mặt trước ốp định vị ba đờ xốc trước xe ô tô BKS 36B-027.16 đâm va với mặt trước ngoài ốc hãm đầu trục bánh trước bên trái xe mô tô BKS 36B2-612.31 gây tai nạn làm xe mô tô BKS 36B2-612.31 bị đẩy văng về phía trước, ông Đ văng xuống đường. Hậu quả: ông Hoàng Công Đ chết tại chỗ.

Tại bản kết luận giám định số 458 ngày 31/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Ông Hoàng Công Đ bị các vết thương: Các vết rách da, xây xước da, bầm tụ máu tại: đầu, mặt, ngực, lưng, tứ chi; Tụ máu tổ chức dưới da, cơ vùng ngực tương tứng với các điểm gãy xương, sườn, xương ức; Gãy xương ức, gãy xương sườn 1,2,3 bên phải, gãy xương sườn 1,2,3,4,5,6,7,8 bên trái; Gãy vỡ xương khớp gối trái; Dập rách phổi trái; Rách động mạch phổi. Nguyên nhân chết: Đa chấn thương.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Khu vực xảy ra vụ TNGT là đoạn Km339+600 QL1A thuộc địa phận thôn N, xã B, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa có hai chiều đường riêng biệt, được phân chia bằng dải phân cách cứng cố định. Mỗi chiều đường rộng 9m50, trải nhựa tương đối bằng phẳng, chia thành hai làn xe cơ giới và một làn đường xe thô sơ phân chia bằng vạch sơn kẻ đường. Là khu vực mở của dải phân cách cứng, giao nhau giữa hai chiều đường QL1A, thuộc chiều đường Bắc - Nam có hệ thống biển báo hiệu và vạch sơn báo hiệu giảm tốc độ. Phía Tây đường là khu vực nhà dân ở. Phía Đông đường là khu vực cánh đồng.

Lấy vị trí hai đầu của điểm mở dải phân cách cứng QL1A và mép tường phía Bắc của đại lý tạp hóa Hằng Cường phía Tây QL1A làm mốc. Lấy mép đường phía Tây đường QL1A làm điểm chuẩn. Tại hiện trường để lại hệ thống dấu vết được đánh số thứ tự lần lượt như sau:

- Số (1): Hệ thống vết cà trượt mặt đường nhựa không liên tục có kích thước (50m50x1m20), vết có chiều từ Bắc vào Nam, điểm xuất phát của vết cách điểm chuẩn là 7m10, điểm kết thúc của vết cà xước số (1) tại vị trí xe mô tô BKS 36B2-612.31 đổ trên mặt đường.

- Số (2): Vị trí tử thi nằm sấp trên mặt đường nhựa, đầu hướng Tây, hai chân tử thi hướng Đông. Đầu tử thi cách điểm chuẩn là 6m75 và cách trục sau bên phải xe ô tô BKS 36B-027.16 là 3m50. Hai chân tử thi cách đầu trục sau bên phải xe ô tô BKS 36B-027.16 là 4m50 và cách đầu mút phía Nam điểm mở dải phân cách cứng QL1A là 5m80. Tại vị trí đầu nạn nhân chảy nhiều máu.

- Số (3): Xe ô tô BKS 36B-027.16 đỗ trên chiều đường phía Tây QL1A (chiều Bắc - Nam) đầu xe hướng Nam, đuôi xe hướng Bắc. Đo từ đầu trục trước bên phải và đầu trục sau bên phải xe ô tô vào điểm chuẩn lần lượt được 5m25 và 5m35.

- Số (4): Xe mô tô BKS 36B2-612.31 đổ nghiêng phải, đầu xe hướng Đông Nam, đuôi xe hướng Tây Bắc. Trục trước xe mô tô cách điểm chuẩn là 6m30, trục sau xe mô tô cách điểm chuẩn là 5m40 và cách đầu trục trước bên phải xe ô tô BKS 36B-027.16 là 5m25.

Kết quả khám nghiệm phương tiện và giám định kỹ thuật hình sự:

- Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Mặt trước ốp định vị ba đờ xốc trước cách thành xe bên trái 51cm xe ô tô BKS 36B-027.16 với mặt trước ngoài ốc hãm đầu trục bánh trước bên trái xe mô tô BKS 36B2-612.31.

- Tại thời điểm xảy ra va chạm xe mô tô BKS 36B2-612.31 có hướng chuyển động gần vuông góc, từ phải qua trái với xe ô tô BKS 36B-027.16.

- Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết cà xước số (1) được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thuộc làn trong phần đường dành cho xe cơ giới hướng Hà Nội đi Nghệ An.

Đối với xe ô tô BKS 36B-027.16 là xe của công ty TNHH Lý Thảo do bà Nguyễn Thị T SN 1972 ở thôn H, xã B, huyện T làm giám đốc, đang sử dụng kinh doanh vận tải hành khách (Nguyễn Đình B là hợp đồng lái xe thuê cho công ty Lý Thảo). Xe mô tô BKS 36B2-612.31 là xe của anh Hoàng Công Đ1 (con trai ông Hoàng Công Đ). Quá trình điều tra các bên đã thỏa thuận giải quyết dân sự xong nên cơ quan điều tra đã trả lại 2 chiếc xe trên cho chị T và anh Đ là phù hợp.

Tại bản cáo trạng số 26/Ctr-VKS ngày 16/5/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Quảng Xương để xét xử bị can Nguyễn Đình B về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên tham gia phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Đình B từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Chủ xe, bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong phần dân sự và không yêu cầu gì thêm về phần dân sự, nên không xem xét.

- Ý kiến của bị cáo: Thống nhất với nội dung cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên, không có tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để bị cáo có điều kiện cải tạo tốt hơn, vì hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, con còn nhỏ (sinh năm 2018) và hiện nay vợ bị cáo đang có thai 6 tháng.

- Ý kiến của người đại diện hợp pháp của bị hại: Tại phiên tòa hôm nay người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin vắng mặt, nhưng trong quá trình giải quyết vụ án đã có ý kiến thể hiện như sau: Giữa chủ xe, bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại đã thỏa thuận bồi thường toàn bộ về phần dân sự là 120.000.000[đ], gia đình của người bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường và không yêu cầu gì thêm về phần dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn trách hình sự, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Ý kiến của người đại diện theo pháp luật của bị đơn dân sự (công ty TNHH Lý Thảo): Tại phiên tòa hôm nay, bà Thảo vắng mặt, nhưng trong quá trình điều tra vụ án đã thể hiện: Sau khi tai nạn xảy ra thì đại diện Công ty cùng bị cáo đã thăm hỏi và bồi thường toàn bộ về phần dân sự cho gia đình người bị hại, không yêu cầu Tòa án giải quyết về phần bồi thường dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra, cơ quan truy tố, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xem xét lời khai của bị cáo Nguyễn Đình B tại phiên tòa, thấy phù hợp với: Sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y và phù hợp với các tài liệu khác thu thập trong quá trình điều tra vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Vào hồi 08h35’ngày 23/01/2019, Nguyễn Đình B có giấy phép lái xe hợp lệ, điều khiển xe ô tô BKS 36B-027.16 đi từ hướng Hà Nội về huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Khi đi đến đoạn đường Km339+600 QL1A thuộc địa phận thôn Ngưu Trung, xã B, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa thì gây tai nạn với xe mô tô BKS 36B-612.31 do ông Hoàng Công Đ sinh năm 1960 ở thôn Phúc Lợi, xã T, huyện Q điều khiển. Hậu quả ông Hoàng Công Đ chết tại chỗ. Nguyên nhân chết: Đa chấn thương.

Hành vi của bị cáo Bàng khi điều khiển xe ô tô không chú ý quan sát, không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an

toàn), khi đi đến đường giao nhau gặp xe mô tô do ông Hoàng Công Đ điều khiển phía trước chuyển hướng rẽ trái nên đã gây ra tai nạn cho ông Đ chết, như vậy B đã vi phạm khoản 1, 3 Điều 5 Thông tư 91/2015/TT-BGTVT, phạm vào điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Từ những nhận định trên, có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Nguyễn Đình B đã đủ yếu tố cấu thành tội "vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ pháp luật.

[2.2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Bị cáo B điều khiển xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ tham gia giao thông nhưng không tuân thủ đầy đủ quy định của Luật giao thông đường bộ, đã trực tiếp xâm phạm đến sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ. Đây là nguyên nhân chính gây tai nạn giao thông, hậu quả làm một người chết là Hoàng Công Đ. Hành vi của bị cáo không những gây thiệt hại đến tính mạng của người khác mà còn gây mất trật tự an toàn giao thông đường bộ. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên ông Hoàng Công Đ khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông chuyển hướng sang đường khi không đảm bảo an toàn, vì vậy ông Đ cũng có một phần lỗi trong việc gây tai nạn giao thông.

[2.3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã cùng với chủ xe ô tô thăm hỏi, bồi thường toàn bộ thiệt hại về dân sự cho người đại diện hợp pháp của người bị hại; người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, căn cứ vào tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục cũng đủ điều kiện để các bị cáo cải tạo thành công dân có ích cho xã hội và không gây ảnh hưởng xấu trong cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm.

[2.4] Về trách nhiệm bồi dân sự: Bị cáo, đại diện nhà xe Lý Thảo đã thỏa thuận bồi thường toàn bộ tiền chi phí mai táng và khoản tiền tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại là 120.000.000^{đ}, đại diện hợp pháp người bị hại đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu gì thêm về phần dân sự. Xét thấy sự thỏa thuận bồi thường dân sự của các bên là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật nên chấp nhận.

[2.5] Về vật chứng: Chiếc xe ô tô BKS 36B-207.16 của Công ty Lý Thảo. Chiếc xe mô tô BKS36B2-612.31 là xe của anh Hoàng Công Đ1 (con trai ông Hoàng Công Đ). Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã trả lại cho chủ sở hữa hợp pháp là phù hợp.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình B phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình B 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo B cho UBND xã N, huyện T, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo B có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

- Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Chấp nhận sự thỏa thuận bồi thường dân sự giữa bị cáo, đại diện của bị đơn dân sự với đại diện hợp pháp của người bị hại với số tiền là 120.000.000đ. Gia đình người bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường và không yêu phải bồi thường thêm khoản nào khác.

- Án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Đình B phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người đại diện hợp pháp của người bị hại , bị đơn dân sự là 15 ngày kết từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Lê Thị Hiệu

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND huyện Quảng Xương;
- Công an huyện Quảng Xương;
- Thi hành án (để thi hành);
- Người tham gia tố tụng;
-Lưu hồ sơ.